BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI
Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học: ..... **Số TC:……...**

Lớp: Nghệ thuật hóa trang K46 **Hình thức thi:…….. .**

Ngày thi (kiểm tra): .....

STT	Họ và tên		Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Đoàn Tuệ	An				
2	Nguyễn Công Duy	Anh				
3	Nguyễn Hoàng Phương	Anh				
4	Nguyễn Minh	Anh				
5	Nguyễn Phương	Anh				
6	Trương Ngọc	Ánh				
7	Võ Nguyễn Phương	Anh				
8	Trương Phúc Mai	An				
9	Nguyễn Thị Thùy	Dương				
10	Nguyễn Thùy	Dương				
11	Nguyễn Thùy	Dương				
12	Cao Minh	Hằng				
13	Phan Tuệ	Hân				
14	Lê Vân	Khánh				
15	Nguyễn Diệu	Linh				
16	Bùi Xuân	Mai				
17	Nguyễn Cung Hà	My				
18	Lương Nhật	Nam				
19	Nguyễn Thu	Nga				
20	Vũ Yến	Nhi				
21	Nguyễn Anh	Thư				
22	Đỗ Bảo	Trâm				
23	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm				
24	Phạm Thùy	Trang				
25	Nguyễn Phương	Uyên				
26	Hoàng Quốc	Việt				
27	Đỗ Tâm	Vũ				
28	Nguyễn Mai Tường	Vy				
29	Phạm Thị Hiền	Vy				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học: ..... **Số TC:……...**

Lớp: Nghệ thuật hóa trang K46

STT	Họ và tên		Số phách	Điểm		Ghi chú
				(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Đoàn Tuệ	An				
2	Nguyễn Công Duy	Anh				
3	Nguyễn Hoàng Phương	Anh				
4	Nguyễn Minh	Anh				
5	Nguyễn Phương	Anh				
6	Trương Ngọc	Ánh				
7	Võ Nguyễn Phương	Anh				
8	Trương Phúc Mai	An				
9	Nguyễn Thị Thùy	Dương				
10	Nguyễn Thùy	Dương				
11	Nguyễn Thùy	Dương				
12	Cao Minh	Hằng				
13	Phan Tuệ	Hân				
14	Lê Vân	Khánh				
15	Nguyễn Diệu	Linh				
16	Bùi Xuân	Mai				
17	Nguyễn Cung Hà	My				
18	Lương Nhật	Nam				
19	Nguyễn Thu	Nga				
20	Vũ Yến	Nhi				
21	Nguyễn Anh	Thư				
22	Đỗ Bảo	Trâm				
23	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm				
24	Phạm Thùy	Trang				
25	Nguyễn Phương	Uyên				
26	Hoàng Quốc	Việt				
27	Đỗ Tâm	Vũ				
28	Nguyễn Mai Tường	Vy				
29	Phạm Thị Hiền	Vy				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm	**Khoa/Trung tâm**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học: ..... **Số TC:…….....**

Lớp: Nghệ thuật hóa trang K46 **Ngày thi (kiểm tra):.....**

STT	Họ và tên		Số phiếu thi	Điểm thống nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
				(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Đoàn Tuệ	An					
2	Nguyễn Công Duy	Anh					
3	Nguyễn Hoàng Phương	Anh					
4	Nguyễn Minh	Anh					
5	Nguyễn Phương	Anh					
6	Trương Ngọc	Ánh					
7	Võ Nguyễn Phương	Anh					
8	Trương Phúc Mai	An					
9	Nguyễn Thị Thùy	Dương					
10	Nguyễn Thùy	Dương					
11	Nguyễn Thùy	Dương					
12	Cao Minh	Hằng					
13	Phan Tuệ	Hân					
14	Lê Vân	Khánh					
15	Nguyễn Diệu	Linh					
16	Bùi Xuân	Mai					
17	Nguyễn Cung Hà	My					
18	Lương Nhật	Nam					
19	Nguyễn Thu	Nga					
20	Vũ Yến	Nhi					
21	Nguyễn Anh	Thư					
22	Đỗ Bảo	Trâm					
23	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm					
24	Phạm Thùy	Trang					
25	Nguyễn Phương	Uyên					
26	Hoàng Quốc	Việt					
27	Đỗ Tâm	Vũ					
28	Nguyễn Mai Tường	Vy					
29	Phạm Thị Hiền	Vy					

Giảng viên chấm thi 1	**Giảng viên chấm thi 2**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI
Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo: …….
Học kỳ: ….., năm học: 20… - 20…

Môn học:……. **Số TC:……..…**

Lớp: Nghệ thuật hóa trang K46 **Hình thức thi:……..**

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Đoàn Tuệ An					
2	Nguyễn Công Duy Anh					
3	Nguyễn Hoàng Phương Anh					
4	Nguyễn Minh Anh					
5	Nguyễn Phương Anh					
6	Trương Ngọc Ánh					
7	Võ Nguyễn Phương Anh					
8	Trương Phúc Mai An					
9	Nguyễn Thị Thùy Dương					
10	Nguyễn Thùy Dương					
11	Nguyễn Thùy Dương					
12	Cao Minh Hằng					
13	Phan Tuệ Hân					
14	Lê Vân Khánh					
15	Nguyễn Diệu Linh					
16	Bùi Xuân Mai					
17	Nguyễn Cung Hà My					
18	Lương Nhật Nam					
19	Nguyễn Thu Nga					
20	Vũ Yến Nhi					
21	Nguyễn Anh Thư					
22	Đỗ Bảo Trâm					
23	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm					

24	Phạm Thùy Trang					
25	Nguyễn Phương Uyên					
26	Hoàng Quốc Việt					
27	Đỗ Tâm Vũ					
28	Nguyễn Mai Tường Vy					
29	Phạm Thị Hiền Vy					

Nhận phiếu
Ngày……tháng.....năm 20….
CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày……tháng.....năm 20….
KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày……tháng……năm 20….
GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Thị Thanh Bình